

Bản án số: 06/2025/DS-ST

Ngày: 10/3/2025

V/v: Tranh chấp đòi tiền

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bàng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Văn Du

Ông Nguyễn Văn Trình

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Đỗ Thục Uyên - Thư ký, Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

Ngày 10 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 336/2024/TLST-DS ngày 10 tháng 12 năm 2024 về việc: “Tranh chấp đòi tiền”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24a/2025/QĐXXST-DS ngày 28/02/2025 của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Đặng Thị Văn T, sinh năm 1957. Địa chỉ: H Ông Í, phường H, quận C, Tp .. Có mặt.

2. Bị đơn: Bà Ngô Thị Diễm T1, sinh năm 1974. Địa chỉ: E B, phường H, quận C, TP Đà Nẵng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện đề ngày 21/11/2024 và quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn bà Đặng Thị Văn T trình bày:**

Bà Ngô Thị Diễm T1 là chủ cái biêu, bà Đặng Thị Văn T có tham gia chơi biêu do bà T1 làm chủ cái và chưa hót đợt biêu đã đóng. Sau thời gian bà T1 không còn duy trì được dây biêu, bà T đòi nợ nhiều lần mà bà T1 không trả nợ nên ngày 25/11/2021 bà Ngô Thị Diễm T1 có viết giấy còn nợ bà T số tiền 48.000.000 đồng, hẹn trả trước một nửa số tiền và sau đó trả tiếp một nửa số tiền còn lại. Nhưng sau nhiều lần bà T đòi nợ thì bà T1 không trả nợ cho bà T và không hợp tác giải quyết, không có thành ý trả nợ. Do đó, bà T khởi kiện yêu cầu bà T1 trả cho bà T số tiền nợ là 48.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi

*** Tại bản tự khai ghi ngày 17/02/2025, quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa bị đơn là bà Ngô Thị Diễm T1 trình bày:** Bà T1 có nợ tiền biêu của bà Đặng Thị Văn T số tiền là 48.000.000 đồng như bà T đã trình bày là đúng. Tuy nhiên, bà T1 cũng bị những người chơi biêu sau khi hót biêu xong thì bỏ đi không đóng tiếp nữa nên bà T1 phải xoay xở để trả nợ dần cho những người còn

lại. Hoàn cảnh của bà hiện buôn bán đang gặp nhiều khó khăn nên bà có xin đề nghị bà T cho bà được trả dần mỗi tháng. Tại phiên hòa giải ngày 17/02/2025, bà T1 và bà T thống nhất nội dung hòa giải về việc bà T1 trả dần mỗi tháng cho bà T số tiền 5.000.000 đồng vào ngày 10 mỗi tháng cho đến khi trả hết toàn bộ số tiền nợ 48.000.000 đồng. Sau đó bà T1 có thay đổi ý kiến hòa giải thành và không đồng ý với số tiền trả mỗi tháng 5.000.000 đồng, bà đề nghị trả cho bà T số tiền mỗi tháng là 1.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Thẩm quyền giải quyết và quan hệ pháp luật tranh chấp: Nguyên đơn Đặng Thị Văn T khởi kiện bị đơn là bà Ngô Thị Diễm T1 để yêu cầu bà T1 trả số tiền còn nợ theo giấy ghi nợ tiền. Đây là quan hệ đòi tài sản là tiền theo quy định tại điều 116, Điều 274, Điều 275 Bộ luật dân sự. Bị đơn có địa chỉ nơi cư trú trên địa bàn quận C, thành phố Đà Nẵng. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 274 Bộ luật dân sự xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là “Tranh chấp đòi tiền”; thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ theo quy định.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn trả số tiền gốc còn nợ là 48.000.000 đồng:

Bà Đặng Thị Văn T và bà Ngô Thị Diễm T1 có quan hệ tham gia biếu cùng nhau, đến ngày 25/11/2021 bà Ngô Thị Diễm T1 có viết giấy còn nợ bà T số tiền 48.000.000 đồng, hẹn trả trước một nửa số tiền và sau đó trả tiếp một nửa số tiền còn lại. Nhưng sau nhiều lần bà T đòi nợ thì bà T1 không trả nợ cho bà T và không hợp tác giải quyết. Do đó, bà T khởi kiện yêu cầu bà T1 phải trả cho bà T số tiền nợ là 48.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì thấy: Với chứng cứ mà nguyên đơn xuất trình là giấy ghi nợ tiền ngày 25/11/2021 mà bà Ngô Thị Diễm T1 đã viết và ký tên thể hiện bà T1 còn nợ bà T số tiền 48.000.000 đồng là có căn cứ. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án hòa giải các bên đã thống nhất số tiền gốc còn lại chưa trả là 48.000.000 đồng; Quá trình hòa giải bị đơn đồng ý trả nợ cho nguyên đơn và đề nghị trả nợ cho nguyên đơn mỗi tháng 5.000.000 đồng cho đến khi hết nợ nhưng sau đó đã thay đổi ý kiến hòa giải thành, bà T1 trình bày có nguyện vọng trả nợ cho nguyên đơn mỗi tháng 1.000.000 đồng nhưng nguyên đơn bà Đặng Thị Văn T không đồng ý và yêu cầu bà T1 phải trả nợ dứt điểm một lần cho bà T. Khoản tiền nợ gốc bà T1 còn nợ bà T 48.000.000 đồng đều đã được hai bên xác nhận. Do đó, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn phải trả toàn bộ số tiền còn nợ một lần 48.000.000 đồng là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về tiền lãi, nguyên đơn Đặng Thị Văn T không yêu cầu tính lãi nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với số tiền 48.000.000 đồng nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là $48.000.000 \text{ đồng} \times 5\% = 2.400.000 \text{ đồng}$.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn các Điều 26, 35, 39, 144, 147, 227, 271, 272 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 116, 274, 275 Bộ luật dân sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử : Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đặng Thị Văn T đối với bà Ngô Thị Diễm T1 về việc "*Tranh chấp đòi tiền*".

Buộc bà Ngô Thị Diễm T1 phải thanh toán cho bà Đặng Thị Văn T một lần số tiền **48.000.000 đồng** (*bốn mươi tám triệu đồng*)

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bà Đặng Thị Văn T có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền bà Ngô Thị Diễm T1 phải thanh toán, nếu bà Ngô Thị Diễm T1 không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ thì hàng tháng phải chịu thêm khoản lãi tương ứng với số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Ngô Thị Diễm T1 phải chịu số tiền án phí là: 2.400.000 đồng (*Hai triệu bốn trăm ngàn đồng*).

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Bàng